

Số: /KH - PGDDĐT

Kiến An, ngày tháng 4 năm 2022

**KẾ HOẠCH**  
**Thực hiện Chương trình phòng, chống tội phạm trong**  
**ngành Giáo dục quận Kiến An năm 2022 và định hướng đến năm 2030**

Thực hiện Kế hoạch số 40/KH-SGDĐT ngày 29/3/2022 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc thực hiện Chương trình phòng, chống tội phạm trong ngành Giáo dục đến năm 2025 và định hướng đến năm 2030, Phòng Giáo dục và Đào tạo quận Kiến An xây dựng Kế hoạch, cụ thể như sau:

**I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

1. Tổ chức triển khai kịp thời, thống nhất Quyết định số 1944/QĐ-TTg ngày 18/11/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình thực hiện Kết luận số 13-KL/TW ngày 16/8/2021 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 48-CT/TW ngày 22 tháng 10 năm 2010 của Bộ Chính trị (Khóa X) về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống tội phạm trong tình hình mới và Chiến lược quốc gia phòng, chống tội phạm giai đoạn 2016 - 2025 và định hướng đến năm 2030; Quyết định số 691/QĐ-BGDĐT ngày 11/03/2022 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Chương trình phòng, chống tội phạm trong ngành Giáo dục đến năm 2025 và định hướng đến năm 2030 trong toàn Ngành giáo dục Kiến An.

2. Nâng cao nhận thức, ý thức trách nhiệm và năng lực hành động của cán bộ quản lý, nhà giáo, nhân viên, người lao động và học sinh (*sau đây gọi chung là thành viên trong trường học*) trong công tác phòng ngừa tội phạm và phòng, chống vi phạm pháp luật.

3. Tăng cường công tác quản lý, triển khai có hiệu quả hệ thống văn bản về phòng ngừa tội phạm và phòng, chống vi phạm pháp luật trong ngành Giáo dục quận Kiến An.

4. Phòng ngừa hiệu quả, làm giảm tội phạm, vi phạm pháp luật trong học sinh, góp phần xây dựng môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện.

5. Xác định đây là nhiệm vụ thường xuyên, các đơn vị chủ động, tích cực tham mưu triển khai kế hoạch, đảm bảo hiệu quả và phù hợp với điều kiện, tình hình thực tế và bảo đảm an toàn phòng, chống dịch bệnh Covid-19.

**II. CHỈ TIÊU**

1. Phân đầu đến năm 2023, 100% trường học định kỳ tổ chức tuyên truyền,

phổ biến, nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các thành viên trong trường học về phòng ngừa tội phạm và phòng, chống vi phạm pháp luật, bạo lực học đường trong học sinh.

2. Phân đầu đến năm 2024, 100% trường học định kỳ tổ chức giáo dục pháp luật, giáo dục đạo đức, giáo dục kỹ năng sống và văn hóa ứng xử cho các thành viên trong trường học.

3. Phân đầu đến năm 2025, số vụ, số người phạm tội, vi phạm pháp luật trong học sinh giảm bền vững.

### **III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP**

1. Các trường xây dựng kế hoạch cụ thể để tổ chức phổ biến, tuyên truyền, giáo dục triển khai thực hiện hiệu quả Quyết định số 1944/QĐ-TTg ngày 18/11/2021 của Thủ tướng Chính phủ.

2. Tổ chức tuyên truyền về phòng ngừa tội phạm và phòng, chống hành vi vi phạm pháp luật trong học sinh.

#### **a) Nội dung:**

- Trách nhiệm của các thành viên trong trường học đối với việc phòng ngừa, phát hiện, ngăn chặn, tố giác tội phạm và hành vi vi phạm pháp luật.

- Hậu quả, ảnh hưởng, biện pháp phòng ngừa hành vi phạm tội; các hành vi vi phạm pháp luật phổ biến; những âm mưu, thủ đoạn hoạt động của tội phạm và sự tác động, lôi kéo đối với học sinh.

- Các quy định của pháp luật về phòng, chống tội phạm; các quy chế, quy định về công tác đảm bảo an ninh, trật tự trường học, phòng ngừa tội phạm và phòng, chống vi phạm pháp luật, các tệ nạn xã hội khác trong học sinh.

#### **b) Hình thức:**

- Tổ chức lồng ghép, gắn kết nội dung tuyên truyền phòng ngừa tội phạm với các nội dung tuyên truyền về giáo dục an toàn giao thông, phòng, chống bạo lực học đường, phòng, chống AIDS, ma túy, mại dâm và các tệ nạn xã hội khác; tuyên truyền phòng ngừa tội phạm, hành vi vi phạm pháp luật thông qua các chương trình và hoạt động giáo dục của nhà trường; tuyên truyền, giáo dục thông qua hoạt động của Công đoàn, Đoàn TNCS Hồ Chí Minh, Đội TNTP Hồ Chí Minh.

- Tổ chức các buổi nói chuyện chuyên đề, hoạt động văn nghệ, giao lưu; các cuộc thi tìm hiểu dưới dạng bài viết hoặc sân khấu hoá, vẽ tranh, áp phích, sáng tác, biểu diễn tiểu phẩm về đề tài phòng ngừa tội phạm và phòng, chống vi phạm pháp luật trong học sinh.

- Triển khai tài liệu truyền thông của Bộ Giáo dục và Đào tạo dành cho thành viên trong trường và gia đình học sinh về phòng ngừa tội phạm và phòng, chống vi phạm pháp luật trong học sinh; Xây dựng tin, bài, phóng sự tuyên truyền về các gương người tốt, việc tốt, các mô hình, điển hình về công tác phòng ngừa tội phạm và phòng, chống vi phạm pháp luật trong học sinh đăng tải trên website, cổng thông tin điện tử của các trường học, các phương tiện thông tin đại chúng và mạng xã hội.

- Tổ chức cho học sinh tham gia sinh hoạt các câu lạc bộ về phòng ngừa tội phạm và phòng, chống vi phạm pháp luật, tệ nạn xã hội, phòng, chống bạo lực học đường, giáo dục an toàn giao thông,... của trường học.

3. Tích hợp nội dung giáo dục phòng ngừa tội phạm và phòng, chống vi phạm pháp luật vào chương trình và hoạt động giáo dục trong nhà trường.

a) Tích hợp, lồng ghép nội dung giáo dục phòng ngừa tội phạm và phòng, chống vi phạm pháp luật vào chương trình giáo dục các môn học phù hợp với từng cấp học, trình độ đào tạo.

b) Tăng cường tích hợp nội dung giáo dục phòng ngừa tội phạm, phòng, chống vi phạm pháp luật vào chương trình tập huấn, bồi dưỡng giáo viên theo hướng dẫn của Bộ GDĐT.

c) Triển khai chương trình, tài liệu giáo dục phòng ngừa tội phạm và phòng, chống vi phạm pháp luật thông qua các hoạt động trải nghiệm, hoạt động ngoại khoá dành cho học sinh theo hướng dẫn của Bộ GDĐT.

4. Nâng cao năng lực của các thành viên trong trường học về công tác phòng ngừa tội phạm và phòng, chống vi phạm pháp luật.

a) Triển khai tài liệu và tổ chức tập huấn hằng năm cho cán bộ quản lý, nhà giáo về giáo dục phòng ngừa tội phạm và phòng, chống vi phạm pháp luật trong học sinh theo hướng dẫn của Bộ GDĐT.

b) Tổ chức tập huấn nghiệp vụ đảm bảo an ninh, trật tự trường học, phòng ngừa tội phạm và phòng, chống vi phạm pháp luật trong học sinh cho đội ngũ cán bộ, nhân viên làm công tác bảo vệ, thanh niên xung kích, thanh niên tình nguyện theo hướng dẫn của Bộ GDĐT.

5. Phối hợp giữa trường học, gia đình và các ban, ngành, đoàn thể của địa phương trong công tác quản lý, phòng ngừa tội phạm, vi phạm pháp luật trong học sinh.

a) Tăng cường phối hợp giữa trường học và gia đình học sinh trong công tác quản lý, giáo dục học sinh không phạm tội, vi phạm pháp luật, đặc biệt quan tâm đối với học sinh có hoàn cảnh đặc biệt.

b) Phối hợp thực hiện nhiệm vụ bảo vệ an ninh quốc gia, giữ gìn trật tự an toàn xã hội và phòng, chống tội phạm, vi phạm pháp luật khác trong ngành Giáo dục. Phối hợp với ngành Công an thực hiện phong trào “Toàn dân bảo vệ an ninh tổ quốc” và nhân rộng mô hình liên kết giữa trường học với công an phường.

c) Phối hợp với công an phường tổ chức các mô hình Câu lạc bộ phòng, ngừa tội phạm nhằm phát huy tính chủ động, tích cực của học sinh tham gia phòng ngừa tội phạm và phòng, chống vi phạm pháp luật. Chú trọng phát triển và nâng cao chất lượng các mô hình tổ chức tự quản, tự phòng, tự bảo vệ từ gia đình, cộng đồng dân cư và trường học. Tổ chức tổng kết, rút kinh nghiệm để nhân rộng mô hình Câu lạc bộ hoạt động hiệu quả trong các trường học.

d) Phối hợp giữa nhà trường, gia đình học sinh, các tổ chức đoàn thể, chính quyền địa phương và các lực lượng xã hội trong công tác quản lý, giáo dục học sinh. Đặc biệt quan tâm đối với học sinh có hoàn cảnh khó khăn, gia đình đã có người phạm tội.

6. Đẩy mạnh ứng dụng chuyển đổi số trong công tác quản lý học sinh nhằm nâng cao công tác phòng ngừa tội phạm và phòng, chống vi phạm pháp luật

a) Xây dựng cơ sở dữ liệu quản lý thông tin học sinh phục vụ công tác thống kê, báo cáo về tội phạm, vi phạm pháp luật liên quan đến học sinh;

b) Xây dựng tài liệu, dữ liệu trên hệ thống thông tin điện tử để cung cấp tự động về tình hình của học sinh cho các thành viên trong trường học, học sinh và gia đình học sinh theo dõi, quản lý.

7. Triển khai hệ thống văn bản quy phạm pháp luật về quản lý học sinh, phòng ngừa tội phạm và phòng, chống tệ nạn xã hội và tăng cường công tác kiểm tra, giám sát theo hướng dẫn của Bộ GDĐT

Tăng cường công tác tự kiểm tra việc thực hiện các quy định về phòng ngừa tội phạm, vi phạm pháp luật. Thiết lập kênh thông tin giữa trường học với cơ quan công an địa phương. Thực hiện nghiêm chế độ báo cáo định kỳ, đột xuất với Phòng GD&ĐT.

#### **IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

##### **1. Đối với Phòng Giáo dục và Đào tạo quận**

- Xây dựng và triển khai Kế hoạch tới các cơ sở giáo dục trên địa bàn quận.
- Báo cáo đánh giá kết quả triển khai Kế hoạch về Sở Giáo dục và Đào tạo trước ngày **01/12** hằng năm và báo cáo các vụ việc đột xuất xảy ra.

##### **2. Đối với các đơn vị trường học**

- Xây dựng và thực hiện Kế hoạch, tổ chức thực hiện phù hợp với đặc điểm tình hình cụ thể tại đơn vị.

- Báo cáo đánh giá kết quả thực hiện Kế hoạch về Phòng Giáo dục và Đào tạo trước ngày **25/11** hằng năm và báo cáo các vụ việc đột xuất xảy ra.

Đề nghị các trường triển khai, thực hiện./.

***Nơi nhận:***

- Sở GD&ĐT (để báo cáo);
- Các trường MN, TH, THCS;
- Lưu: VT.

**KT. TRƯỞNG PHÒNG  
PHÓ TRƯỞNG PHÒNG**

**Hoàng Thị Hương**